

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUYẾT ĐỊNH:

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

Điều 1. Hàng năm lấy ngày 14 tháng 12 là “Ngày truyền thống ngành đo đạc và bản đồ Việt Nam”.

Điều 2. Việc tổ chức ngày truyền thống ngành đo đạc và bản đồ Việt Nam hàng năm phải thiết thực, tiết kiệm, có hiệu quả, tránh hình thức, bảo đảm các yêu cầu sau đây:

- Giáo dục truyền thống của ngành đo đạc và bản đồ Việt Nam, động viên phong trào thi đua lao động, nâng cao kỷ luật, đạo đức cách mạng của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành;

- Biểu dương khen thưởng bằng các hình thức thích hợp đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong việc xây dựng ngành, gương mẫu trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường căn cứ vào các quy định hiện hành hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 5. Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc

CÁC BỘ

BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông số 37/2004/QĐ-BBCVT ngày 10/9/2004 về việc chuyển Công ty Xây lắp Bưu điện thành phố Hải Phòng thành Công ty cổ phần Xây lắp Bưu điện Hải Phòng.

BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH,
VIỄN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19/6/2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định số 51/CP ngày 01/8/1995 của Chính phủ về việc phê chuẩn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Bưu chính Viễn Thông Việt Nam;

Căn cứ Văn bản số 261/CP-ĐMDN ngày 11/3/2003 của Chính phủ về việc phê duyệt danh mục doanh nghiệp nhà nước và bộ phận doanh nghiệp nhà nước thực hiện cổ phần hóa giai đoạn 2003 - 2005 của Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 369/QĐ-BBCVT ngày 13/5/2004 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông về việc xác định giá trị doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa của Công ty Xây lắp Bưu điện thuộc Bưu điện thành phố Hải Phòng - Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Xét Công văn số 228/TCCB-HĐQT ngày 01/9/2004 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc đề nghị phê duyệt phương án cổ phần hóa và quyết định chuyển Công ty Xây lắp Bưu điện thuộc Bưu điện thành phố Hải Phòng thành Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện Hải Phòng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển Công ty Xây lắp Bưu điện thuộc Bưu điện thành phố Hải Phòng thành Công ty cổ phần Xây lắp Bưu điện Hải Phòng từ thời điểm sau

ngày Công ty cổ phần nhận được đăng ký kinh doanh và phù hợp với niên độ kế toán.

Tên giao dịch quốc tế: HAIPHONG POSTAL CONSTRUCTION JOINT-STOCK COMPANY.

Tên viết tắt: HPPC

Trụ sở chính: 69 Tô Hiệu, quận Lê Chân - thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty Xây lắp Bưu điện thuộc Bưu điện thành phố Hải Phòng - Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam thành Công ty cổ phần Xây lắp Bưu điện Hải Phòng, với nội dung chính như sau:

1. Vốn điều lệ và cơ cấu vốn:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần: 7.000.000.000 đồng (Bảy tỷ đồng), được chia thành 70.000 cổ phần phổ thông với giá trị mỗi cổ phần là 100.000 đồng, trong đó:

- Tỷ lệ vốn nhà nước (Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam là đại diện): 40% vốn điều lệ, tương ứng 28.000 cổ phần với tổng giá trị là 2.800.000.000 đồng;

- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty: 47,66% vốn điều lệ, tương ứng 33.364 cổ phần với tổng giá trị là 3.336.400.000 đồng, trong đó cổ phần ưu đãi bán cho người lao động trong Công ty: 13.215 cổ phần với tổng giá trị là 1.321.500.000 đồng, giá trị được ưu đãi: 396.450.000 đồng;

- Tỷ lệ cổ phần bán cho các đối tượng khác ngoài Công ty: 12,34% vốn điều lệ, tương ứng 8.636 cổ phần với tổng giá trị là 863.600.000 đồng.

2. Giá trị Công ty tại thời điểm cổ phần hóa (31/12/2002):

- Giá trị thực tế của Công ty: 43.969.117.470 đồng;

- Giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại Công ty: 1.632.242.765 đồng.

3. Hình thức cổ phần hóa:

Giữ nguyên phần vốn nhà nước hiện có tại doanh nghiệp, phát hành cổ phiếu thu hút thêm vốn (theo khoản 1 Điều 3 Nghị định số 64/2002/NĐ-CP).

4. Về chi phí cổ phần hóa: Công ty làm các thủ tục, báo cáo Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Công ty cổ phần Xây lắp Bưu điện Hải Phòng kinh doanh các ngành nghề sau:

1. Tư vấn, khảo sát, thiết kế, lập dự án đầu tư các công trình bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin; các công trình công nghiệp, giao thông, dân dụng theo quy định của pháp luật;

2. Xây dựng, lắp đặt các công trình bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin; các công trình công nghiệp, giao thông, dân dụng theo quy định của pháp luật;

3. Sản xuất vật liệu xây dựng và các

vật liệu khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty;

4. Kinh doanh các ngành nghề phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Xây lắp Bưu điện Hải Phòng là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.

Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo Bưu điện thành phố Hải Phòng, Công ty Xây lắp Bưu điện Hải Phòng tổ chức bán cổ phần và Đại hội cổ đông lần đầu của Công ty cổ phần Xây lắp Bưu điện Hải Phòng theo đúng các quy định hiện hành.

Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Xây lắp Bưu điện Hải Phòng có trách nhiệm điều hành công việc của Công ty cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động... và các tài liệu có liên quan cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Xây lắp Bưu điện Hải Phòng.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 6. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Giám

đốc Bưu điện thành phố Hải Phòng,
Giám đốc Công ty Xây lắp Bưu điện Hải
Phòng và Chủ tịch Hội đồng quản trị,
Giám đốc Công ty cổ phần Xây lắp Bưu
điện Hải Phòng chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH,
VIỄN THÔNG
Thứ trưởng

Đặng Đình Lâm

BỘ CÔNG NGHIỆP